TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 63/2023/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2020/TLST - DS ngày 04 tháng 3 năm 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*/**Nguyên đơn:**

Bà Lê Thị L, sinh năm 1941

Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

Bà Trần Thị Minh T, sinh năm 1957

Địa chỉ: Khu phố E, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Bà Trần Thị X, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu phố H, phường I, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

*/**Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn** (Theo giấy ủy quyền ngày 06/6/2019)

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn DL, xã TM, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

*/**Bị đơn:** Ông Phan Vũ B - sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu phố K, phường LĐ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

*/**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hoàng Trọng L1, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu phố H, phường I, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Bà Phan Thị Xuân L2, sinh năm 1962

Địa chỉ: Khu phố K, phường LĐ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Ông Nguyễn Đồng G1, sinh năm 1953

Địa chỉ: Khu phố E, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Ông Hoàng Trọng L1 ủy quyền cho bà Trần Thị X tham gia tố tụng (Theo giấy ủy quyền ngày 21/7/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 27/10/2009 giữa bên chuyển nhượng ông Phan Vũ B và bên nhận chuyển nhượng bà Lê Thị L; hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 28/10/2009 giữa bên chuyển nhượng ông ông Phan Vũ B và bên nhận chuyển nhượng bà Trần Thị X và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 09/11/2009 giữa bên chuyển nhượng ông ông Phan Vũ B và bên nhận chuyển nhượng bà Trần Thị Minh T đối với tổng cộng diện tích đất 700m^2 tại thửa đất 551, tờ bản đồ số 24, diện tích 1000,1m^2 tại địa chỉ thôn TL, xã HT, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 346499 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 17/9/2018 đứng tên ông Phan Vũ B có hiệu lực pháp luật.

(Vị trí đất 700m^2 thể hiện tại trích đo bản đồ vị trí đất tranh chấp ngày 21/7/2023 của Công ty TNHH TV-DVKS- ĐO ĐẠC Y).

Bà Lê Thị L, bà Trần Thị Minh T, ông Nguyễn Đằng G1, bà Trần Thị X và ông Hoàng Trọng L1 được quyền sử dụng chung diện tích 700m^2 tại thửa đất 551, tờ bản đồ số 24, diện tích 1000,1m^2 tại địa chỉ thôn TL, xã HT, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 346499 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 17/9/2018 đứng tên ông Phan Vũ B.

Ông Phan Vũ B giao lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 346499 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 17/9/2018 đứng tên ông Phan Vũ B cho Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để cho bà Lê Thị L, bà Trần Thị Minh T, ông Nguyễn Đằng G1, bà Trần Thị X và ông Hoàng Trọng L1 thực hiện nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất đối với diện tích đất được công nhận. Sau khi đăng ký xong thì giao lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cho ông Phan Vũ B.

Về án phí: Ông Phan Vũ B và bà Phan Thị Xuân L2 được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự khác không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trải lại cho bà Trần Thị X số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lại thu tiền số 0005870 ngày 04/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất: Bà Lê Thị L, bà Trần Thị Minh T và bà Trần Thị X tự nguyện chịu số tiền 9.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất. Bà Lê Thị L, bà Trần Thị

Minh T và bà Trần Thị X đã nộp tạm ứng toàn bộ chi phí trên tại Tòa án nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Hơn